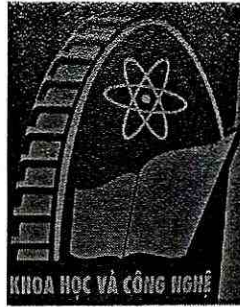


CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



BẢN CÔNG BỐ

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU
CÔNG BỐ

**Hệ thống quản lý chất lượng tại Sở Khoa học và Công nghệ
phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 theo quy định
tại Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05 tháng 3 năm 2014
của Thủ tướng Chính phủ**

(Theo Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 2571/QĐ-SKHCN
ngày 19/11/2018 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh BR-VT)

BẢN CÔNG BỐ NÀY CÓ HIỆU LỰC KỂ TỪ NGÀY BAN HÀNH.

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày 19 tháng 11 năm 2018

GIÁM ĐỐC



Mai Thanh Quang

Số: 257/QĐ-SKHCN

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày 19 tháng 11 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**V/v công bố lại Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia
TCVN ISO 9001:2008 đối với các lĩnh vực hoạt động của
Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu**

GIÁM ĐỐC SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 1534/QĐ-UBND ngày 10/7/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 3140/QĐ-UBND ngày 04/11/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc công bố thủ tục hành chính đã được chuẩn hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 2006/QĐ-UBND ngày 19/7/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc công bố thủ tục hành chính thay thế và thủ tục hành chính bãi bỏ lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 2512/QĐ-UBND ngày 06/9/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc công bố thủ tục hành chính thay thế và thủ tục hành chính bãi bỏ lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 3411/QĐ-UBND ngày 22/11/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc công bố thủ tục hành chính mới, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung và thay thế lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 863/QĐ-UBND ngày 03/4/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực năng lượng, an toàn bức xạ và hạt nhân và hoạt động khoa học và công nghệ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 1335/QĐ-UBND ngày 24/5/2018 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 2412/QĐ-UBND ngày 31/8/2018 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực hoạt động

khoa học và công nghệ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 2758/QĐ-UBND ngày 03/10/2018 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 2774/QĐ-UBND ngày 04/10/2018 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị thay thế lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 2878/QĐ-UBND ngày 15/10/2018 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 3172/QĐ-UBND ngày 06/11/2018 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 3204/QĐ-UBND ngày 09/11/2018 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc công bố danh mục thủ tục hành chính ban hành mới lĩnh vực Sở hữu trí tuệ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ xác nhận của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc Hệ thống quản lý chất lượng áp dụng có hiệu lực;

Theo đề nghị của Trưởng Ban chỉ đạo ISO Sở Khoa học và Công nghệ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố lại Hệ thống quản lý chất lượng tại Sở Khoa học và Công nghệ phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 theo quy định tại Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ đối với các lĩnh vực hoạt động nêu tại Danh mục kèm theo Quyết định này (04 lĩnh vực với 59 thủ tục hành chính).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ban hành và thay thế các Quyết định trước đây của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ về việc công bố, công bố lại Hệ thống quản lý chất lượng tại Sở Khoa học và Công nghệ phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008.

Điều 3. Trưởng Ban ISO sở, các Trưởng phòng, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các phòng, đơn vị;
- Ô. P.N.Thăng (KSTTHC);
- Lưu: VT, BCĐ ISO.



GIÁM ĐỐC

Mai Thanh Quang



DANH MỤC

Các lĩnh vực và thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ được công bố phù hợp TCVN ISO 9001:2008
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 257/QĐ-SKH-CN ngày 19/11/2018 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu)

STT	Tên Lĩnh vực / Thủ tục hành chính	Quyết định công bố	Ghi chú
TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG			
1.	Thủ tục công bố sử dụng dấu định lượng	Số 3140/QĐ-UBND ngày 04/11/2016	
2.	Thủ tục điều chỉnh nội dung bản công bố sử dụng dấu định lượng	Số 3140/QĐ-UBND ngày 04/11/2016	
3.	Thủ tục đăng ký kiểm tra nhà nước về đo lường đối với phương tiện đo, lượng của hàng đóng gói sẵn nhập khẩu	Số 3140/QĐ-UBND ngày 04/11/2016	
4.	Thủ tục đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa nhập khẩu, dịch vụ, quá trình, môi trường được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành	Số 3411/QĐ-UBND ngày 22/11/2017	
5.	Thủ tục đăng ký công bố hợp chuẩn dựa trên kết quả chứng nhận hợp chuẩn của tổ chức chứng nhận	Số 3411/QĐ-UBND ngày 22/11/2017	
6.	Thủ tục đăng ký công bố hợp chuẩn dựa trên kết quả tự đánh giá của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh	Số 3411/QĐ-UBND ngày 22/11/2017	
7.	Thủ tục đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa sản xuất trong nước, dịch vụ, quá trình, môi trường được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành	Số 3411/QĐ-UBND ngày 22/11/2017	
8.	Thủ tục kiểm tra chất lượng hàng hóa nhập khẩu thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ	Số 1335/QĐ-UBND ngày 24/5/2018	
9.	Thủ tục cấp mới Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm là các chất ôxy hóa, các hợp chất ô xít hữu cơ (thuộc loại 5) và các chất ăn mòn (thuộc loại 8) bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa	Số 3172 /QĐ-UBND ngày 06/11/2018	Sửa đổi, bổ sung
10.	Thủ tục cấp bổ sung Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm là các chất ôxy hóa, các hợp chất ô xít hữu cơ (thuộc loại 5) và các chất ăn mòn (thuộc loại 8) bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa	Số 3172 /QĐ-UBND ngày 06/11/2018	Sửa đổi, bổ sung
11.	Thủ tục cấp lại Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm là các chất ôxy hóa, các hợp chất ô xít hữu cơ (thuộc loại 5) và các chất ăn mòn (thuộc loại 8) bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa	Số 3172 /QĐ-UBND ngày 06/11/2018	Sửa đổi, bổ sung



07/11

12.	Thủ tục chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp hoạt động thử nghiệm, giám định, kiểm định, chứng nhận	Số 2758/QĐ-UBND ngày 03/10/2018	Ban hành mới
13.	Thủ tục thay đổi, bổ sung phạm vi, lĩnh vực đánh giá sự phù hợp được chỉ định	Số 2758/QĐ-UBND ngày 03/10/2018	Ban hành mới
14.	Thủ tục cấp lại Quyết định chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp	Số 2758/QĐ-UBND ngày 03/10/2018	Ban hành mới
15.	Thủ tục đăng ký tham dự sơ tuyển xét tặng Giải thưởng chất lượng quốc gia	Số 2758/QĐ-UBND ngày 03/10/2018	Ban hành mới
16.	Thủ tục kiểm tra nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu	Số 2758/QĐ-UBND ngày 03/10/2018	Ban hành mới
LĨNH VỰC SỞ HỮU TRÍ TUỆ			
17.	Thủ tục đăng ký chủ trì thực hiện dự án do Trung ương ủy quyền cho địa phương quản lý thuộc Chương trình hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ	Số 3140/QĐ-UBND ngày 04/11/2016	
18.	Thủ tục cấp giấy chứng nhận tổ chức đủ điều kiện hoạt động giám định sở hữu công nghiệp	Số 3140/QĐ-UBND ngày 04/11/2016	
19.	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận tổ chức đủ điều kiện hoạt động giám định sở hữu công nghiệp	Số 3140/QĐ-UBND ngày 04/11/2016	
NĂNG LƯỢNG NGUYÊN TỬ, AN TOÀN BỨC XẠ HẠT NHÂN			
20.	Thủ tục khai báo thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế	Số 3140/QĐ-UBND ngày 04/11/2016	
21.	Thủ tục cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế)	Số 863/QĐ-UBND ngày 03/4/2018	
22.	Thủ tục gia hạn giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế)	Số 863/QĐ-UBND ngày 03/4/2018	
23.	Thủ tục sửa đổi, bổ sung giấy phép tiến hành công việc bức xạ (đối với thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế)	Số 863/QĐ-UBND ngày 03/4/2018	
24.	Thủ tục cấp lại giấy phép tiến hành công việc bức xạ (đối với thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế)	Số 863/QĐ-UBND ngày 03/4/2018	
25.	Thủ tục cấp và cấp lại chứng chỉ nhân viên bức xạ (người phụ trách an toàn cơ sở X-quang chẩn đoán trong y tế)	Số 863/QĐ-UBND ngày 03/4/2018	
26.	Thủ tục phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân cấp cơ sở (đối với công việc sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế)	Số 863/QĐ-UBND ngày 03/4/2018	
HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ			
27.	Thủ tục đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước.	Số 3140/QĐ-UBND ngày 04/11/2016	
28.	Thủ tục thẩm định kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước mà có tiềm ẩn yếu tố ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia, quốc phòng, an ninh, môi trường, tính mạng, sức khỏe con người.	Số 3140/QĐ-UBND ngày 04/11/2016	

44.	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký gia hạn, sửa đổi, bổ sung nội dung chuyển giao công nghệ (trừ những trường hợp thuộc thẩm quyền của Bộ Khoa học và Công nghệ)	Số 2774/QĐ-UBND ngày 04/10/2018	Thay thế
45.	Thủ tục cấp giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ	Số 3140/QĐ-UBND ngày 04/11/2016	
46.	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ	Số 3140/QĐ-UBND ngày 04/11/2016	
47.	Thủ tục sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ	Số 3140/QĐ-UBND ngày 04/11/2016	
48.	Thủ tục công nhận kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ do tổ chức, cá nhân tự đầu tư nghiên cứu	Số 2774/QĐ-UBND ngày 04/10/2018	Ban hành mới
49.	Thủ tục hỗ trợ kinh phí, mua kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ do tổ chức, cá nhân tự đầu tư nghiên cứu	Số 2774/QĐ-UBND ngày 04/10/2018	Ban hành mới
50.	Thủ tục mua sáng chế, sáng kiến	Số 2774/QĐ-UBND ngày 04/10/2018	Ban hành mới
51.	Thủ tục hỗ trợ phát triển tổ chức trung gian của thị trường khoa học và công nghệ	Số 2774/QĐ-UBND ngày 04/10/2018	Ban hành mới
52.	Thủ tục hỗ trợ doanh nghiệp có dự án thuộc ngành, nghề ưu đãi đầu tư, địa bàn ưu đãi đầu tư nhận chuyển giao công nghệ từ tổ chức khoa học và công nghệ	Số 2774/QĐ-UBND ngày 04/10/2018	Ban hành mới
53.	Thủ tục hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thực hiện giải mã công nghệ	Số 2774/QĐ-UBND ngày 04/10/2018	Ban hành mới
54.	Thủ tục hỗ trợ tổ chức khoa học và công nghệ có hoạt động liên kết với tổ chức ứng dụng, chuyển giao công nghệ địa phương để hoàn thiện kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ	Số 2774/QĐ-UBND ngày 04/10/2018	Ban hành mới
55.	Thủ tục xác nhận hàng hóa sử dụng trực tiếp cho phát triển hoạt động ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ	Số 2878/QĐ-UBND ngày 15/10/2018	Ban hành mới
56.	Thủ tục tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức chủ trì dự án thuộc Chương trình phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2016-2020 (đối với dự án địa phương quản lý)	Số 3204/QĐ-UBND ngày 09/11/2018	Ban hành mới
57.	Thủ tục đề nghị thay đổi, điều chỉnh trong quá trình thực hiện dự án thuộc Chương trình phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2016-2020 (đối với dự án địa phương quản lý)	Số 3204/QĐ-UBND ngày 09/11/2018	Ban hành mới
58.	Thủ tục đề nghị chấm dứt hợp đồng trong quá trình thực hiện dự án thuộc Chương trình phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2016-2020 (đối với dự án địa phương quản lý)	Số 3204/QĐ-UBND ngày 09/11/2018	Ban hành mới
59.	Thủ tục đánh giá, nghiệm thu và công nhận kết quả thực hiện dự án thuộc Chương trình phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2016-2020 (đối với dự án địa phương quản lý)	Số 3204/QĐ-UBND ngày 09/11/2018	Ban hành mới



29.	Thủ tục đánh giá đồng thời thẩm định kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước mà có tiềm ẩn yếu tố ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia, quốc phòng, an ninh, môi trường, tính mạng, sức khỏe con người.	Số 3140/QĐ-UBND ngày 04/11/2016	
30.	Thủ tục giao quyền sở hữu, quyền sử dụng kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước	Số 863/QĐ-UBND ngày 03/4/2018	
31.	Thủ tục bổ nhiệm giám định viên tư pháp.	Số 3140/QĐ-UBND ngày 04/11/2016	
32.	Thủ tục miễn nhiệm giám định viên tư pháp	Số 3140/QĐ-UBND ngày 04/11/2016	
33.	Thủ tục đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước và nhiệm vụ khoa học và công nghệ do quỹ của Nhà nước trong lĩnh vực khoa học và công nghệ tài trợ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.	Số 3140/QĐ-UBND ngày 04/11/2016	
34.	Thủ tục đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước.	Số 3140/QĐ-UBND ngày 04/11/2016	
35.	Thủ tục đăng ký thông tin kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ được mua bằng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.	Số 3140/QĐ-UBND ngày 04/11/2016	
36.	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lần đầu cho tổ chức khoa học và công nghệ	Số 2006/QĐ-UBND ngày 19/7/2017	
37.	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ	Số 2006/QĐ-UBND ngày 19/7/2017	
38.	Thay đổi, bổ sung nội dung Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ	Số 2006/QĐ-UBND ngày 19/7/2017	
39.	Cấp Giấy chứng nhận hoạt động lần đầu cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ	Số 2006/QĐ-UBND ngày 19/7/2017	
40.	Cấp lại Giấy chứng nhận hoạt động cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ	Số 2006/QĐ-UBND ngày 19/7/2017	
41.	Thay đổi, bổ sung nội dung Giấy chứng nhận hoạt động cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ	Số 2006/QĐ-UBND ngày 19/7/2017	
42.	Thủ tục đặt và tặng giải thưởng về khoa học và công nghệ của tổ chức, cá nhân cư trú hoặc hoạt động hợp pháp tại Việt Nam.	Số 3140/QĐ-UBND ngày 04/11/2016	
43.	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký chuyển giao công nghệ (trừ những trường hợp thuộc thẩm quyền của Bộ Khoa học và Công nghệ)	Số 2774/QĐ-UBND ngày 04/10/2018	Thay thế